

định trên, 70% chi phí chế độ ăn định lượng còn lại do đơn vị trả, nguồn chi trả từ nhiệm vụ chi thường xuyên hàng năm của đơn vị (đối với các đơn vị dự toán ngân sách) hoặc hạch toán vào giá trị công trình.

e) Đôi tượng được hưởng chế độ ăn định lượng thì không hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại, nguy hiểm bằng hiện vật; ăn giữa ca; chế độ công tác phí theo quy định hiện hành; không được tính vào đơn giá tiền lương.

2. Chế độ thiếu nước ngọt:

a) Các đối tượng nêu trên được áp dụng chế độ thiếu nước ngọt quy định tại điểm 2 Điều 1 Quyết định số 611/ TTg ngày 04/9/1996 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Cách xác định vùng thiếu nước ngọt và cách tính chi phí mua, vận chuyển nước ngọt theo quy định tại Thông tư liên Bộ số 06/LB-TT ngày 28/2/1997 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 611/TTg ngày 04/9/1996 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Các đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm bảo đảm cung cấp nước sạch sinh hoạt cho công nhân, viên chức theo quy định, không được chi trả bằng tiền cho cán bộ, công chức tự lo.

d) Phân chênh lệch giữa thực tế mua và vận chuyển nước sinh hoạt theo tiêu chuẩn và tiền nước sinh hoạt đã tính trong tiền lương được chi trả từ nhiệm vụ chi thường xuyên hàng năm của đơn vị (đối với các đơn vị dự toán ngân sách) hoặc hạch toán vào giá trị công trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ quy định tại Thông tư này, Bộ Công nghiệp hướng dẫn các đơn vị thuộc ngành Địa chất thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 1 năm 2000.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Thứ trưởng

LÊ DUY ĐỒNG

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

THÔNG TƯ liên tịch số 17/2000/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 05/7/2000
hướng dẫn thực hiện một số chế độ đối với người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam.

Thi hành Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg ngày 23 tháng 2 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam; sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Y tế tại Công văn số 2355/YT-TCCB ngày 13 tháng 4 năm 2000;

09699267

liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP

1. Người bị hậu quả trực tiếp của chất độc hóa học khi tham gia công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại các vùng bị Mỹ sử dụng chất độc hóa học:

- Cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam;

- Cán bộ chiến sĩ, công nhân viên thuộc lực lượng Công an nhân dân;

- Công an, dân quân, du kích, tự vệ địa phương;

- Cán bộ, công nhân, viên chức các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cách mạng;

- Cán bộ thôn, ấp, xã, phường trong hệ thống Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội cách mạng;

- Thanh niên xung phong tập trung theo Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ;

- Dân công hỏa tuyến.

Các đối tượng nói trên gọi chung là người tham gia kháng chiến.

2. Người bị hậu quả gián tiếp của chất độc hóa học:

Con đẻ còn sống của người tham gia kháng chiến quy định tại khoản 1 mục I trên đây.

II. ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG TRỢ CẤP

1. Người tham gia kháng chiến quy định tại điểm 1 mục I trên đây phải đủ 3 điều kiện sau:

- Đã tham gia công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu tại vùng bị Mỹ sử dụng chất độc hóa học (từ Nam vĩ tuyến 17 trở vào) trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước giai đoạn từ tháng 8 năm 1961 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975;

- Bị mắc bệnh hiểm nghèo do nhiễm chất độc hóa học không còn khả năng lao động hoặc bị mắc bệnh do nhiễm chất độc hóa học, bị suy giảm khả năng lao động;

- Chưa được hưởng trợ cấp thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh.

2. Con đẻ còn sống của người tham gia kháng chiến quy định tại điểm 2 mục I trên đây bị dị dạng, dị tật không có khả năng lao động và không thể tự lực được trong sinh hoạt hoặc không có khả năng lao động nhưng còn tự lực trong sinh hoạt.

Các đối tượng nêu tại điểm 1 và điểm 2 trên bị mắc các bệnh hoặc bị dị dạng, dị tật thuộc danh mục bệnh, dị tật do Bộ Y tế ban hành.

III. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP ĐƯỢC HƯỞNG

Người tham gia kháng chiến và con đẻ của người tham gia kháng chiến có đủ điều kiện theo quy định tại mục II nêu trên được hưởng các chế độ sau:

1. Trợ cấp hàng tháng:

a) Đối với người tham gia kháng chiến:

- Mức trợ cấp bằng 100.000 đồng/người/tháng đối với người bị bệnh hiểm nghèo do nhiễm chất độc hóa học, không còn khả năng lao động.

- Mức trợ cấp bằng 88.000 đồng/người/tháng đối với người bị mắc bệnh do nhiễm chất độc hóa học, bị suy giảm khả năng lao động.

b) Đối với con đẻ của người tham gia kháng chiến:

- Mức trợ cấp bằng 84.000 đồng/người/tháng đối với người bị dị dạng, dị tật nặng không có khả năng lao động, không tự lực được trong sinh hoạt.

- Mức trợ cấp bằng 48.000 đồng/người/tháng đối với người bị dị dạng, dị tật không có khả năng lao động, nhưng còn tự lực được trong sinh hoạt.

2. Bảo hiểm y tế:

Nếu chưa được hưởng chế độ bảo hiểm y tế thì được đơn vị trực tiếp quản lý mua bảo hiểm y tế với mức 3% tiền lương tối thiểu hiện hành.

3. Người tham gia kháng chiến già yếu, cô đơn không nơi nương tựa, con của người tham gia kháng chiến mồ côi cả cha và mẹ không tự lo được cuộc sống thì được xét tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội và hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Người tham gia kháng chiến thuộc diện đói nghèo bị suy giảm khả năng lao động và con đẻ của họ bị dị dạng, dị tật còn khả năng lao động thì được ưu tiên vay vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ xóa đói giảm nghèo để sản xuất, kinh doanh cải thiện đời sống.

IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ

Để được xét hưởng trợ cấp do nhiễm chất độc hóa học, người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ quy định tại mục I làm bản khai hưởng trợ cấp, kèm theo giấy xác nhận bị mắc bệnh, dị dạng, dị tật do nhiễm chất độc hóa học của Trung tâm Y tế cấp quận, huyện hoặc bệnh viện đa

khoa khu vực nơi cư trú gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận trước khi gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Phòng Tổ chức - Lao động xã hội huyện, quận, thị xã (sau đây gọi chung là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) tổng hợp gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xét duyệt.

Căn cứ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, danh sách người bị nhiễm chất độc hóa học đã điều tra theo Quyết định số 74/1998/QĐ-TTg; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì phối hợp với Sở Tài chính - Vật giá tổ chức xét duyệt, lập danh sách người hưởng trợ cấp trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ra quyết định trợ cấp và thông báo cho Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã tổ chức thực hiện.

Căn cứ quyết định trợ cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thông báo cho đối tượng được hưởng trợ cấp và Ủy ban nhân dân xã, phường, nơi đối tượng cư trú biết để thi hành.

Trên cơ sở danh sách người hưởng trợ cấp do bị nhiễm chất độc hóa học đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố duyệt, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm tổng hợp đối tượng, kinh phí gửi Sở Tài chính - Vật giá làm căn cứ xây dựng dự toán chi trợ cấp hàng năm từ ngân sách địa phương cho đối tượng, đồng thời gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội 1 bản.

Người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, già yếu cô đơn không nơi nương tựa; con đẻ của người tham gia kháng chiến bị dị dạng, dị tật do nhiễm chất độc hóa học nếu mồ côi cả cha lẫn mẹ được tiếp nhận nuôi dưỡng tại các cơ sở xã hội do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương xét duyệt và giải quyết trên cơ sở đầy đủ thủ tục như nêu trên.

V. NGUỒN KINH PHÍ ĐỂ CHI TRẢ CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP

1. Kinh phí để chi trả trợ cấp và mua bảo hiểm y tế cho người tham gia kháng chiến và con đẻ của người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học quy định tại mục I Thông tư này do ngân sách địa phương đảm bảo từ nguồn trợ cấp xã hội được Chính phủ giao hàng năm.

2. Năm 2000 do kinh phí trợ cấp chưa được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương nên Bộ Tài chính sẽ thực hiện việc cấp "bổ sung có mục tiêu" từ ngân sách trung ương để địa phương có nguồn chi trả cho đối tượng. Căn cứ xét cấp khoản kinh phí này cho các địa phương là danh sách người bị hậu quả chất độc hóa học đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp sau cuộc điều tra về "Người bị hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam" theo Quyết định số 74/1998/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ và mức trợ cấp quy định tại Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg ngày 23/2/2000 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp đối tượng và mức kinh phí để nghị trợ cấp cho từng địa phương gửi Bộ Tài chính để cấp kinh phí "bổ sung có mục tiêu" cho tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Để triển khai thực hiện đầy đủ nội dung Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg ngày 23 tháng 2 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ, các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương tuyên truyền, phổ biến tinh thần nội dung Quyết định số 26/2000/QĐ-TTg ngày 23

tháng 2 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư này tới các cấp, các ngành và nhân dân địa phương.

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, theo dõi và bổ sung diễn biến tình trạng bệnh đối với người tham gia kháng chiến và mức độ dị dạng, dị tật đối với con của họ do nhiễm chất độc hóa học (nếu có) theo hướng dẫn của Bộ Y tế đồng thời với việc xác định khả năng lao động của từng người theo danh sách đã lập để thực hiện chế độ đúng đối tượng.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã niêm yết công khai danh sách người tham gia kháng chiến và con đẻ của người tham gia kháng chiến được hưởng trợ cấp tại trụ sở Ủy ban nhân dân, sau 15 ngày niêm yết, nếu không có khiếu nại thì mới thực hiện giải quyết trợ cấp.

2. Sở Tài chính - Vật giá tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong xét duyệt đối tượng hưởng trợ cấp, đảm bảo nguồn kinh phí chi trả, hướng dẫn quản lý, thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các quy định tại Thông tư này được áp dụng từ ngày 01 tháng 1 năm 2000.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về liên Bộ để xử lý giải quyết./.

KT. Bộ trưởng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
Thứ trưởng

NGUYỄN ĐÌNH LIÊU

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN